

Số: **393**/QĐ-ĐHPY

Phú Yên, ngày **08** tháng **10** năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Chương trình dạy học ngành Giáo dục Tiểu học  
trình độ đại học, liên thông hệ vừa làm vừa học, khóa đào tạo 2021 - 2023**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHÚ YÊN**

*Căn cứ Luật Giáo dục Đại học số 42/VBHN-VPQH, ngày 10 tháng 12 năm 2018;*

*Căn cứ Quyết định số 112/QĐ-TTg, ngày 24 tháng 01 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Phú Yên;*

*Căn cứ Quyết định số 1467/QĐ-UBND, ngày 20 tháng 10 năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Yên về việc giao điều hành hoạt động Trường Đại học Phú Yên;*

*Căn cứ Thông tư số 08/2021/TT-BGDĐT, ngày 18 tháng 3 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học;*

*Căn cứ Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT, ngày 22 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;*

*Căn cứ Quyết định số 276/QĐ-ĐHPY, ngày 05 tháng 7 năm 2021 ban hành Quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học của Trường Đại học Phú Yên;*

*Căn cứ Quyết định số 335/QĐ-ĐHPY ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Phú Yên về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học của Trường Đại học Phú Yên;*

*Căn cứ Quyết định số 347/QĐ-ĐHPY ngày 07 tháng 9 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Phú Yên về việc ban hành chương trình đào tạo ngành Giáo dục Tiểu học, trình độ đại học hệ chính quy, khoá tuyển sinh 2021;*

*Theo đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo, Trường khoa Khoa Sư phạm Trường Đại học Phú Yên.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này chương trình dạy học ngành **Giáo dục Tiểu học (mã số 7140202)** trình độ đại học, liên thông hệ vừa làm vừa học, khóa đào tạo 2021-2023.

**Điều 2.** Căn cứ chương trình này, các khoa, bộ môn có trách nhiệm tổ chức cho giảng viên xây dựng *Đề cương chi tiết học phần* để sử dụng chính thức trong giảng dạy. Chương trình này được công bố công khai cho sinh viên thuộc ngành đào tạo biết khi bắt đầu khóa học.

**Điều 3.** Trưởng phòng Đào tạo, Trưởng khoa Khoa Sư phạm và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Lưu ĐT, VT.

**KT. HIỆU TRƯỞNG**  
**PHÓ HIỆU TRƯỞNG**  
**TRƯỜNG**  
**ĐẠI HỌC**  
**PHÚ YÊN**  
**TS. Trần Lăng**



## CHƯƠNG TRÌNH DẠY HỌC

(Ban hành kèm theo Quyết định số *393* /QĐ-ĐHPY ngày 08 tháng 10 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Phú Yên)

**Tên chương trình: GIÁO DỤC TIỂU HỌC**

(Primary Education)

**Trình độ đào tạo: ĐẠI HỌC**

**Ngành đào tạo: GIÁO DỤC TIỂU HỌC**

(Primary Education)

**Mã số: 7140202**

**Loại hình đào tạo: LIÊN THÔNG HỆ VỪA LÀM VỪA HỌC**

**Loại bằng: CỬ NHÂN**

**Khoa quản lý: KHOA SƯ PHẠM**

**Website: [www.pyu.edu.vn](http://www.pyu.edu.vn)**

### 1. Mục tiêu đào tạo

#### 1.1. Mục tiêu chung

Đào tạo giáo viên tiểu học có kiến thức, kỹ năng và thái độ đáp ứng được chuẩn năng lực giáo viên tiểu học theo Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; có tư tưởng chính trị, phẩm chất đạo đức tốt, sức khỏe tốt, có các năng lực giáo dục, dạy học theo yêu cầu của chuẩn giáo viên tiểu học và chương trình tiểu học, đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế; đồng thời, có tiềm lực nghiên cứu khoa học, tự bồi dưỡng nâng cao trình độ, đáp ứng sự phát triển của ngành Giáo dục Tiểu học; đủ năng lực hoàn thành tốt nhiệm vụ của người giáo viên tiểu học ở các trường, các cơ sở giáo dục khác nhau và nhiệm vụ chuyên môn có liên quan.

#### 1.2. Mục tiêu cụ thể

##### 1.2.1. Về kiến thức

- Có kiến thức về khoa học Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối cách mạng của Đảng, pháp luật của nhà nước; khoa học xã hội và nhân văn, ngôn ngữ và văn hóa.

- Nắm vững chuyên môn và thành thạo nghiệp vụ về giáo dục tiểu học; Vận dụng tốt kiến thức và nghiệp vụ vào hoạt động nghề nghiệp.

##### 1.2.2. Về kỹ năng

- Phân tích chương trình, nội dung sách giáo khoa tiểu học, lập kế hoạch giảng dạy và lập kế hoạch bài học theo hướng phát triển năng lực học sinh.

- Phối hợp được các kỹ năng trong tổ chức các hoạt động giáo dục ở trường tiểu học.

- Phối hợp các phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của người học.

- Có khả năng tham gia tổ chức và thực hiện các hoạt động phát triển mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình, xã hội trong dạy học, giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh.

##### 1.2.3. Về thái độ

- Thường xuyên tự học, tự nghiên cứu, nâng cao năng lực chuyên môn và nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.



- Tuân thủ các quy định và rèn luyện về đạo đức nhà giáo; chia sẻ kinh nghiệm, hỗ trợ đồng nghiệp trong rèn luyện đạo đức và tạo dựng phong cách nhà giáo.

#### 1.2.4. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

- Chủ động, tự tin về kiến thức và phương pháp trong công việc dạy học và giáo dục học sinh tiểu học trong các điều kiện kinh tế - xã hội khác nhau.

- Có năng lực lập kế hoạch, năng lực đánh giá và cải tiến các hoạt động dạy học, giáo dục học sinh tiểu học và trình bày hiệu quả các công việc khác nhau trong hoạt động nghề nghiệp với các bên liên quan.

### 2. Nội dung chương trình

STT	Mã HP	Tên học phần	Số TC	Số tiết				Điều kiện tiên quyết (số thứ tự HP)
				LT	BT/TL	TH/TT	Tự học	
<b>2.1</b>	<b>Kiến thức giáo dục đại cương</b>		<b>8</b>	<b>90</b>	<b>30</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	
<b>2.1.1</b>	<b>Khoa học Xã hội – Nhân văn</b>		<b>4</b>	<b>55</b>	<b>5</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	
1	XH140012	Cơ sở văn hóa Việt Nam	2	25	5	0	0	
2	SP110752	Phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục	2	30	0	0	0	
<b>2.1.2</b>	<b>Khoa học tự nhiên-công nghệ:</b>		<b>2</b>	<b>15</b>	<b>15</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	
3	TN114022	Cơ sở lý thuyết tập hợp và logic toán	2	15	15	0	0	
<b>2.1.3</b>	<b>Tự chọn kiến thức giáo dục đại cương: Chọn 2/6TC</b>		<b>2</b>	<b>20</b>	<b>10</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	
4	SP110102	Giao tiếp sư phạm	2	20	10	0	0	
5	SP110492	Nhập môn nghề giáo viên	2	30	0	0	0	
6	TN114052	Nhập môn lý thuyết xác suất và thống kê toán	2	20	10	0	0	
<b>2.2</b>	<b>Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp</b>		<b>45</b>	<b>385</b>	<b>70</b>	<b>440</b>	<b>0</b>	
<b>2.2.1</b>	<b>Kiến thức cơ sở ngành</b>		<b>10</b>	<b>110</b>	<b>30</b>	<b>20</b>	<b>0</b>	
	<b>- Bắt buộc:</b>		<b>6</b>	<b>60</b>	<b>20</b>	<b>20</b>	<b>0</b>	
7	TN114062	Cơ sở toán học của chương trình Toán Tiểu học	2	20	10	0	0	
8	SP133312	Giáo dục địa phương	2	20	0	20	0	
	XH170512	Câu Tiếng Việt và việc luyện câu cho học sinh Tiểu học	2	20	10	0	0	
9	<b>- Tự chọn: chọn 4/6 tín chỉ</b>		<b>4</b>	<b>50</b>	<b>10</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	
10	XH114032	Ngữ dụng học Tiếng Việt	2	30	0	0	0	
11	TN146152	Giáo dục giới tính cho học sinh tiểu học	2	20	10	0	0	
12	SP132552	Dạy hội thoại cho học sinh tiểu học	2	15	0	30	0	
<b>2.2.2</b>	<b>Kiến thức ngành</b>		<b>20</b>	<b>150</b>	<b>30</b>	<b>240</b>	<b>0</b>	
	<b>- Bắt buộc:</b>		<b>16</b>	<b>120</b>	<b>30</b>	<b>180</b>	<b>0</b>	
13	SP121012	Phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực ở Tiểu học	2	15	0	30	0	
14	SP121082	Ứng dụng Công nghệ trong giáo dục và dạy học ở Tiểu học	2	15	0	30	0	
15	SP121022	Dạy học Stem	2	15	0	30	0	
16	SP132562	Phương pháp rèn kỹ năng sử dụng tiếng Việt cho học sinh tiểu học	2	15	0	30	0	
17	SP132102	Phát triển năng lực giải quyết vấn đề toán học cho học sinh tiểu học	2	10	20	0	0	
18	SP133202	Tổ chức hoạt động trải nghiệm ở trường Tiểu học	2	15	0	30	0	
19	SP133332	Phát triển chương trình giáo dục tiểu học	2	20	10	0	0	



20	SP133352	Dạy học tích hợp ở tiểu học	2	15	0	30	0	
	<b>- Tự chọn: 4/6 tín chỉ</b>		<b>4</b>	<b>30</b>	<b>0</b>	<b>60</b>	<b>0</b>	
21	SP132092	Thực hành các phương pháp giải Toán ở Tiểu học	2	15	0	30	0	
22	SP132582	Thực hành các phương pháp giải bài tập Tiếng Việt ở Tiểu học	2	15	0	30	0	
23	SP132572	Phương pháp dạy học Tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số	2	20	10	0	0	
<b>2.2.13</b>	<b>Kiến thức nghiệp vụ sư phạm</b>		<b>6</b>	<b>60</b>	<b>0</b>	<b>60</b>	<b>0</b>	
	<b>- Bắt buộc:</b>		<b>6</b>	<b>60</b>	<b>0</b>	<b>60</b>	<b>0</b>	
24	SP121051	Rèn luyện NVSP thường xuyên 3	1	0	0	30	0	
25	SP121061	Rèn luyện NVSP thường xuyên 4	1	0	0	30	0	
26	SP110382	Thiết kế sư phạm căn bản	2	30	0	0	0	
27	SP110372	Giáo dục thời đại 4.0	2	30	0	0	0	
<b>2.2.4</b>	<b>Tiểu luận khoa học giáo dục</b>		<b>2</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>60</b>	<b>0</b>	
28	SP110522	Tiểu luận khoa học giáo dục	2	0	0	60	0	
<b>2.2.5</b>	<b>Khóa luận tốt nghiệp/ học phần thay thế</b>		<b>7</b>	<b>65</b>	<b>10</b>	<b>60</b>	<b>0</b>	
<b>2.2.5.1</b>	<b>Khóa luận tốt nghiệp</b>							
<b>2.2.5.2</b>	<b>Học phần thay thế khóa luận tốt nghiệp</b>		<b>7</b>	<b>65</b>	<b>10</b>	<b>60</b>	<b>0</b>	
29	SP132162	Phát triển năng lực dạy học Toán ở tiểu học	2	20	10	0	0	
30	SP132723	Phát triển năng lực dạy học Tiếng Việt ở Tiểu học	3	30	0	30	0	
31	SP133222	Phát triển năng lực dạy học Tự nhiên - Xã hội ở tiểu học	2	15	0	30	0	
	<b>Tổng cộng</b>		<b>53</b>	<b>475</b>	<b>100</b>	<b>440</b>	<b>0</b>	

### 3. Kế hoạch giảng dạy (dự kiến)

#### 3.1. Học kỳ I: 18 TC (bắt buộc: 12 TC, tự chọn: 06 TC)

TT	Mã HP	Học phần	Số TC	Số tiết				Ghi chú
				LT	BT	TH	TT	
	<b>- Bắt buộc:</b>		<b>12</b>	<b>110</b>	<b>30</b>	<b>80</b>	<b>0</b>	
1	XH140012	Cơ sở văn hóa Việt Nam	2	25	5	0	0	
2	TN114022	Cơ sở lý thuyết tập hợp và logic toán	2	15	15	0	0	
3	SP133312	Giáo dục địa phương	2	20	0	20	0	
4	XH170512	Câu Tiếng Việt và việc luyện câu cho học sinh Tiểu học	2	20	10	0	0	
5	SP121082	Ứng dụng Công nghệ trong giáo dục và dạy học ở Tiểu học	2	15	0	30	0	
6	SP121012	Phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực ở Tiểu học	2	15	0	30	0	
	<b>- Tự chọn 1:</b>		<b>2</b>	<b>20</b>	<b>10</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	
7	SP110102	Giao tiếp sư phạm	2	20	10	0	0	Chọn 2/6 TC
8	SP110492	Nhập môn nghề giáo viên	2	30	0	0	0	
9	TN114052	Nhập môn lý thuyết xác suất và thống kê toán	2	20	10	0	0	
	<b>- Tự chọn 2:</b>		<b>4</b>	<b>50</b>	<b>10</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	
10	XH114032	Ngữ dụng học Tiếng Việt	2	30	0	0	0	Chọn 4/6 TC
11	TN146152	Giáo dục giới tính cho học sinh tiểu học	2	20	10	0	0	
12	SP132552	Dạy hội thoại cho học sinh tiểu học	2	15	0	30	0	
	<b>Tổng cộng</b>		<b>18</b>	<b>180</b>	<b>50</b>	<b>80</b>	<b>0</b>	



### 3.2. HỌC KỲ II: 17 TC (bắt buộc: 13 TC, tự chọn: 04 TC)

TT	Mã HP	Học phần	Số TC	Số tiết				Ghi chú
				LT	BT	TH	TT	
<b>- Bắt buộc:</b>			<b>13</b>	<b>125</b>	<b>10</b>	<b>120</b>	<b>0</b>	
1	TN114062	Cơ sở toán học của chương trình Toán Tiểu học	2	20	10	0	0	
2	SP121022	Dạy học Stem	2	15	0	30	0	
3	SP133352	Dạy học tích hợp ở tiểu học	2	15	0	30	0	
4	SP133202	Tổ chức hoạt động trải nghiệm ở trường Tiểu học	2	15	0	30	0	
5	SP110372	Giáo dục thời đại 4.0	2	30	0	0	0	
6	SP121051	Rèn luyện NVSP thường xuyên 3	1	0	0	30	0	
7	SP110752	Phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục	2	30	0	0	0	
<b>- Tự chọn:</b>			<b>4</b>	<b>30</b>	<b>0</b>	<b>60</b>	<b>0</b>	
8	SP132092	Thực hành các phương pháp giải Toán ở Tiểu học	2	15	0	30	0	Chọn 4/6 TC
9	SP132582	Thực hành các phương pháp giải bài tập Tiếng Việt ở Tiểu học	2	15	0	30	0	
10	SP132572	Phương pháp dạy học Tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số	2	20	10	0	0	
<b>Tổng cộng</b>			<b>17</b>	<b>155</b>	<b>10</b>	<b>180</b>	<b>0</b>	

### 3.8. HỌC KỲ III: 18 TC (bắt buộc)

TT	Mã HP	Học phần	Số TC	Số tiết				Ghi chú
				LT	BT	TH	TT	
1	SP132102	Phát triển năng lực giải quyết vấn đề toán học cho học sinh tiểu học	2	10	20	0	0	
2	SP132562	Phương pháp rèn kỹ năng sử dụng tiếng Việt cho học sinh tiểu học	2	15	0	30	0	
3	SP133332	Phát triển chương trình giáo dục tiểu học	2	20	10	0	0	
4	SP121061	Rèn luyện NVSP thường xuyên 4	1	0	0	30		
5	SP110382	Thiết kế sư phạm căn bản	2	30	0	0	0	
6	SP110522	Tiểu luận khoa học giáo dục	2	0	0	60	0	
7.	<b>Khóa luận tốt nghiệp hoặc học phần thay thế</b>		<b>7</b>	<b>60</b>	<b>15</b>	<b>60</b>	<b>0</b>	
	<i>Khóa luận tốt nghiệp</i>							
	<i>Các học phần thay thế Khóa luận tốt nghiệp</i>		<b>7</b>	<b>60</b>	<b>15</b>	<b>60</b>	<b>0</b>	
7a	SP132162	Phát triển năng lực dạy học Toán ở tiểu học	2	20	10	0	0	
7b	SP132723	Phát triển năng lực dạy học Tiếng Việt ở Tiểu học	3	30	0	30	0	
7c	SP133222	Phát triển năng lực dạy học Tự nhiên - Xã hội ở tiểu học	2	15	0	30	0	
<b>Tổng cộng</b>			<b>18</b>	<b>135</b>	<b>45</b>	<b>180</b>	<b>0</b>	



#### **4. Mô tả văn tắt nội dung và khối lượng các học phần**

##### **4.1. Cơ sở văn hóa Việt Nam**

2 TC

Điều kiện tiên quyết: Không

Học phần trang bị những tri thức về các khái niệm văn hóa, văn minh, văn hiến, văn vật; cấu trúc văn hóa; tọa độ văn hóa Việt Nam; các thành tố của văn hóa Việt Nam: văn hóa nhận thức, văn hóa tổ chức cộng đồng, văn hóa ứng xử với môi trường tự nhiên, văn hóa ứng xử với môi trường xã hội.

##### **4.2. Phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục**

2TC

Điều kiện tiên quyết: không

Cung cấp những kiến thức cơ bản về khoa học và nghiên cứu khoa học, về bản chất của nghiên cứu khoa học cũng như cấu trúc logic của một công trình khoa học; các thao tác nghiên cứu khoa học, xây dựng, chứng minh và trình bày các luận điểm khoa học; phương pháp trình bày một báo cáo khoa học; viết được một công trình khoa học và bước đầu biết vận dụng kỹ năng nghiên cứu khoa học vào việc học tập ở đại học.

##### **4.3. Cơ sở lý thuyết Tập hợp và Logic toán**

2 TC

Điều kiện tiên quyết: Không

Học phần bao gồm các kiến thức cơ bản về cơ sở lý thuyết tập hợp, cơ sở logic toán, suy luận và các phép chứng minh thông dụng; biết vận dụng các kiến thức vào dạy học ở trường Tiểu học.

##### **4.4. Giao tiếp sư phạm**

2 TC

Điều kiện tiên quyết: không

Nội dung học phần bao gồm: vai trò, ý nghĩa của giao tiếp sư phạm trong hoạt động sư phạm và trong việc hình thành nhân cách người giáo viên tiểu học; một số nguyên tắc và phong cách giao tiếp sư phạm; các kỹ năng giao tiếp sư phạm sử dụng các yếu tố ngôn ngữ và sử dụng các yếu tố phi ngôn ngữ; Vận dụng được các kỹ năng giao tiếp sư phạm để thực hiện hiệu quả các hoạt động giao tiếp ở trường tiểu học; Xử lý đúng nguyên tắc và phù hợp các tình huống sư phạm ở tiểu học.

##### **4.5. Nhập môn nghề giáo viên**

2 TC

Điều kiện tiên quyết: không

Học phần nhằm giới thiệu cho người học bản chất, đặc trưng của nghề giáo ở tiểu học; tính chất, chức năng, nhiệm vụ của giáo viên tiểu học, đặc điểm lao động, các yêu cầu về phẩm chất và năng lực của người giáo viên tiểu học trong giai đoạn hiện nay. Trên cơ sở đó giúp người học xác định những mặt mạnh và mặt yếu của bản thân, định hướng, quyết định việc học tập và tu dưỡng bản thân theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học.

##### **4.6. Nhập môn lý thuyết Xác suất và Thống kê**

2 TC

Điều kiện tiên quyết: Không

Học phần bao gồm:

- Biến cố ngẫu nhiên và xác suất: Những khái niệm cơ bản của xác suất, định nghĩa xác suất, biến cố ngẫu nhiên độc lập, xác suất điều kiện, công thức Becnuli.

- Biến ngẫu nhiên: Khái niệm biến ngẫu nhiên, phân phối và hàm phân phối của biến ngẫu nhiên rời rạc, biến ngẫu nhiên nhị thức và biến ngẫu nhiên liên tục, các số đặc trưng của biến ngẫu nhiên.

- Thống kê Toán: Các khái niệm cơ bản của thống kê Toán, các giá trị đặc trưng của mẫu quan sát (phương sai, độ lệch chuẩn, trung vị), ước lượng điểm và ước lượng khoảng, kiểm định giả thiết thống kê, nội dung dạy yếu tố thống kê trong môn Toán ở trường Tiểu học.

##### **4.7. Cơ sở toán học của chương trình Toán ở Tiểu học**

2TC

Điều kiện tiên quyết: Không



Học phần bao gồm: Cơ sở của mạch kiến thức các yếu tố hình học ở tiểu học; Cơ sở Toán học của ba tập hợp số cốt lõi của chương trình Toán Tiểu học (số tự nhiên, phân số và số thập phân); Cơ sở Toán học của một số phương pháp giải toán ở Tiểu học, qua đó giúp sinh viên tự tin và tìm ra cách hướng dẫn học sinh đi tới lời giải của các bài toán.

#### **4.8. Giáo dục địa phương**

2TC

Điều kiện tiên quyết: Không

Nội dung học phần gồm: Những kiến thức khái quát cũng như các đặc trưng tiêu biểu về tiếng Việt địa phương (trên bình diện ngữ âm và từ vựng) và văn học địa phương (văn học dân gian và văn học viết). Các di tích lịch sử, văn hóa địa phương và những nhân vật nổi tiếng làm rạng danh địa phương trên các lĩnh vực; Các nội dung cơ bản của địa lý địa phương (tự nhiên, dân cư và kinh tế - xã hội). Các cảnh sắc tiêu biểu của địa phương (tên gọi, mô tả, vai trò và việc nhận dạng chúng ngoài thực tế).

Các nội dung này làm cơ sở để dạy tích hợp các kiến về địa phương và tổ chức hoạt động trải nghiệm trong chương trình tiểu học.

#### **4.9. Câu tiếng Việt và việc luyện câu cho học sinh Tiểu học**

2TC

Điều kiện tiên quyết: Không

Giúp cho sinh viên có một số kiến thức về câu tiếng Việt trên các bình diện cú pháp, ngữ nghĩa, ngữ dụng vận dụng vào việc luyện câu cho học sinh trong chương trình tiếng Việt Tiểu học; Giúp cho sinh viên có những kiến thức về phương pháp và kĩ năng dạy câu cho học sinh Tiểu học theo quan điểm giao tiếp, giúp sinh viên có năng lực tổ chức quá trình dạy học về câu, chiếm lĩnh tiếng mẹ đẻ cho học sinh Tiểu học.

#### **4.10. Chuyên đề ngữ dụng học**

2TC

Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về ngữ dụng học như vấn đề chỉ xuất, lý thuyết hành động ngôn từ, vấn đề hội thoại và các phương châm hội thoại, ý nghĩa hàm ẩn (các loại ý nghĩa hàm ẩn và cơ chế hình thành ý nghĩa hàm ẩn). Rèn luyện cho sinh viên phương pháp và thao tác phân tích những hiện tượng ngữ dụng tiếng Việt.

#### **4.11. Giáo dục giới tính cho học sinh tiểu học**

2TC

Điều kiện tiên quyết: Không

Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về giới tính: Mục tiêu, nội dung, phương pháp, biện pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục giới tính phù hợp với trẻ em lứa tuổi Tiểu học. Trên cơ sở đó sinh viên xây dựng được những nội dung cơ bản để giáo dục giới tính cho học sinh tiểu học và thiết kế được một số nội dung giáo dục giới tính cho học sinh tiểu học trong các buổi ngoại khóa.

#### **4.12. Dạy hội thoại cho học sinh tiểu học**

2TC

Điều kiện tiên quyết: Không

Học phần trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về hội thoại: khái niệm, cấu trúc hội thoại và các quy tắc hội thoại; Nội dung và phương pháp dạy hội thoại trong chương trình sách giáo khoa Tiếng Việt ở Tiểu học; xây dựng kế hoạch và tổ chức dạy hội thoại trong các phân môn Tiếng Việt ở Tiểu học

#### **4.13. Phương pháp và kĩ thuật dạy học tích cực ở Tiểu học**

2TC

Điều kiện tiên quyết: Không

Nội dung học phần gồm các vấn đề về dạy học tích cực: quan điểm, đặc điểm, điều kiện vận dụng phương pháp dạy học tích cực; các phương pháp và kĩ thuật dạy học tích cực và việc vận dụng chúng trong dạy học ở tiểu học; lựa chọn và sử dụng phối hợp các phương pháp và kĩ thuật dạy học tích cực trong dạy học ở tiểu học.

#### **4.14. Ứng dụng công nghệ trong giáo dục và dạy học ở tiểu học**

2TC

Điều kiện tiên quyết: Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản



Nội dung học phần bao gồm: Các phương pháp soạn bài giảng điện tử, các mô hình dạy học với sự hỗ trợ của các thiết bị công nghệ như: máy tính, các thiết bị thông minh (điện thoại thông minh, Smart TV, Projectors,...); Phương pháp số hóa trong giáo dục và dạy học; Sử dụng một số phần mềm dạy học trực tuyến; Một số ứng dụng công nghệ trong việc quản lý học tập, quản lý hồ sơ giáo dục, kiểm tra, đánh giá (trực tiếp hoặc trực tuyến), thiết kế, tổ chức các hoạt động học tập của học sinh.

#### **4.15. Dạy học Stem**

2TC

Điều kiện tiên quyết: Không

Học phần bao gồm các kiến thức về: quan điểm giáo dục Stem, phương pháp, hình thức dạy học Stem ở tiểu học, qui trình triển khai tổ chức các chủ đề dạy học Stem ở tiểu học. Thực hiện kết nối hoạt động giáo dục STEM với các hoạt động dạy học, giáo dục ở trường tiểu học.

#### **4.16. Phát triển năng lực giải quyết vấn đề toán học cho học sinh tiểu học**

2TC

Điều kiện tiên quyết: Không

Học phần những kiến thức cơ bản, tổng quan về năng lực giải quyết vấn đề của học sinh tiểu học; các phương pháp để phát triển năng lực giải quyết vấn đề toán học và các ứng dụng để sinh viên thực hành phát triển năng lực giải quyết vấn đề toán học cho học sinh Tiểu học

#### **4.17. Phương pháp rèn kỹ năng sử dụng tiếng Việt cho học sinh Tiểu học**

2TC

Điều kiện tiên quyết: Không

Nội dung học phần bao gồm những kiến thức cơ bản và các kỹ năng về sử dụng tiếng Việt: nghe, nói, đọc, viết. Thông qua hệ thống bài tập, tổ chức cho sinh viên thực hành rèn kỹ năng sử dụng tiếng Việt, và thực hành tổ chức các hoạt động rèn kỹ năng sử dụng tiếng Việt cho học sinh tiểu học.

#### **4.18. Tổ chức hoạt động trải nghiệm ở trường Tiểu học**

2TC

Điều kiện tiên quyết: Không

Nội dung học phần bao gồm: hoạt động trải nghiệm và giáo dục kỹ năng sống ở tiểu học; Nội dung hoạt động trải nghiệm ở tiểu học liên quan đến các lĩnh vực: hoạt động hướng vào bản thân, hoạt động hướng đến xã hội, hoạt động hướng đến tự nhiên, hoạt động hướng nghiệp; Từ những hiểu biết đó, người học có khả năng thiết kế và tổ chức những hoạt động trải nghiệm thông qua bốn nhóm hình thức: hình thức có tính khám phá; hình thức có tính thể nghiệm, tương tác; hình thức có tính công hiến; hình thức có tính nghiên cứu, phân hóa và tổ chức các loại hoạt động chủ yếu: Sinh hoạt dưới cờ, Sinh hoạt lớp, Hoạt động giáo dục theo chủ đề và Hoạt động câu lạc bộ.

#### **4.19. Phát triển chương trình giáo dục tiểu học**

2TC

Điều kiện tiên quyết: không

Nội dung học phần bao gồm các khái niệm cơ bản về chương trình, các dạng chương trình, nguyên tắc, yêu cầu khi xây dựng chương trình môn học ở tiểu học, phân tích các chương trình môn học, thiết kế các nhiệm vụ học tập dựa trên các tiêu chí của chương trình, thiết kế nội dung học tập theo các chủ đề cụ thể, phân tích sách giáo khoa, đánh giá một chương trình dạy học ở tiểu học.

#### **4.20. Dạy học tích hợp ở tiểu học**

2TC

Điều kiện tiên quyết: không

Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về dạy học tích hợp ở tiểu học, trong đó bao gồm: những khái niệm có liên quan tới dạy học tích hợp, xu thế dạy học tích hợp trên thế giới, các dạng tích hợp ở tiểu học, cách thiết kế bài học tích hợp, cách thức tổ chức dạy học tích hợp.



- 4.21. Thực hành các phương pháp giải bài tập Toán ở Tiểu học** **2 TC**  
 Điều kiện tiên quyết: không  
 Học phần Những vấn đề chung về hệ thống bài tập dạy học toán ở Tiểu học; 16 phương pháp giải toán như phương pháp sơ đồ đoạn thẳng, phương pháp rút về đơn vị, phương pháp tỉ số, phương pháp chia tỷ lệ, phương pháp thử chọn, .... nhằm cung cấp cho sinh viên những kỹ năng cơ bản trong hoạt động giải toán là nhận dạng bài toán và lựa chọn phương pháp giải góp phần nâng cao chất lượng dạy học toán ở tiểu học
- 4.22. Thực hành các phương pháp giải bài tập Tiếng Việt ở Tiểu học** **2TC**  
 Điều kiện tiên quyết: không  
 Nội dung học phần bao gồm: Những vấn đề chung về hệ thống bài tập dạy học Tiếng Việt ở Tiểu học; Phương pháp tổ chức hướng dẫn giải bài tập Tiếng Việt ở các nội dung dạy đọc hiểu (Tập đọc), dạy kiến thức tiếng Việt (Luyện từ và câu), dạy viết (Chính tả, Tập làm văn), dạy nói và nghe (Kể chuyện).
- 4.23. Phương pháp dạy học Tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số** **2 TC**  
 Điều kiện tiên quyết: Không  
 Nội dung gồm có: Một số phương pháp chung dạy học sinh dân tộc học tiếng Việt; phương pháp dạy học sinh dân tộc thiểu số phát âm đúng; phương pháp dạy học sinh dân tộc thiểu số nghe nói đọc viết được tiếng Việt
- 4.24. Rèn luyện nghiệp vụ sư phạm thường xuyên 3** **1 TC**  
 Điều kiện tiên quyết: Không  
 Nội dung học phần bao gồm:  
 - Rèn luyện phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực trong dạy học ở Tiểu học.  
 - Ứng dụng CNTT vào thiết kế trò chơi trong dạy học các môn học ở tiểu học.
- 4.25. Rèn luyện nghiệp vụ sư phạm thường xuyên 4** **1 TC**  
 Điều kiện tiên quyết: Không  
 Nội dung học phần: Tổ chức dạy học trải nghiệm trong các môn học theo chương trình giáo dục phổ thông 2018; Thực hành tổ chức các hoạt động giáo dục (Chào cờ, sinh hoạt theo chủ điểm)
- 4.26. Thiết kế sư phạm căn bản** **2 TC**  
 Điều kiện tiên quyết: không  
 Học phần giúp sinh viên ngành GDTH mô tả và trình bày được một số khái niệm, nguyên lý cơ bản của thiết kế sư phạm; trình bày và giải thích quá trình thực hiện thiết kế sư phạm và các mô hình thiết kế; trình bày và giải thích một số hoạt động phân tích phục vụ cho thiết kế sư phạm; giải thích được tầm quan trọng của “thiết kế sư phạm” đối với nhóm đối tượng giáo viên.
- 4.27. Giáo dục thời đại 4.0** **2 TC**  
 Điều kiện tiên quyết: không  
 Học phần bao gồm những nội dung: Khái niệm công nghệ 4.0, ảnh hưởng của công nghệ 4.0 đối với đời sống xã hội; Giáo dục thời đại 4.0 và các giai đoạn phát triển giáo dục thời đại 4.0; Những thách thức của giáo dục thời đại 4.0; các yếu tố của Giáo dục thời đại 4.0; Đặc trưng của nền giáo dục 4.0; Những nhiệm vụ và yêu cầu của giáo viên thời đại 4.0 trong trường phổ thông để đáp ứng xu thế toàn cầu hóa.
- 4.28. Tiểu luận khoa học giáo dục** **2 TC**  
 Điều kiện tiên quyết: Không  
 Nội dung: Hướng dẫn phát hiện đề tài, quan sát thu thập dữ liệu, phân tích xử lý số liệu, bố trí thực nghiệm sư phạm, xác định kết quả nghiên cứu, viết tiểu luận khoa học.



**4.29. Phát triển năng lực dạy học Toán ở Tiểu học****2 TC**

Điều kiện tiên quyết: không

Học phần Học phần trang bị cho người học:

- Một số vấn đề lí luận chung về năng lực, dạy học phát triển năng lực, năng lực sư phạm và năng lực dạy học; dạy học môn Toán theo tiếp cận năng lực: Dạy học theo tiếp cận và phát triển năng lực; Đặc điểm và yêu cầu dạy học môn Toán theo cách tiếp cận và phát triển năng lực.

- Phương pháp dạy học môn Toán theo cách tiếp cận phát triển năng lực: Một số vấn đề về phương pháp, phương tiện, thiết bị dạy học môn Toán theo cách tiếp cận, phát triển năng lực; Cách thức tổ chức dạy học Toán cho học sinh tiểu học theo hướng tiếp cận phẩm chất, năng lực

- Kiểm tra, đánh giá trong dạy học môn Toán theo tiếp cận phát triển năng lực.

**4.30. Phát triển năng lực dạy học Tiếng Việt ở Tiểu học****3TC**

Điều kiện tiên quyết: không

Học phần bao gồm: Những vấn đề chung về dạy học Tiếng Việt ở Tiểu học theo định hướng phát triển năng lực; Tổ chức các hoạt động dạy học phát triển năng lực tiếng Việt cho học sinh tiểu học; Kiểm tra, đánh giá năng lực môn Tiếng Việt ở Tiểu học.

**4.31. Phát triển năng lực dạy học Tự nhiên – Xã hội ở Tiểu học****2TC**

Điều kiện tiên quyết: không

Nội dung học phần bao gồm: Những vấn đề lí luận chung về năng lực, dạy học phát triển năng lực, năng lực sư phạm và năng lực giảng dạy; phát triển các năng lực tổ chức dạy học Tự nhiên xã hội ở tiểu học: sử dụng phương pháp tổ chức dạy học; kiểm tra, đánh giá; thiết kế bài học và tổ chức các hoạt động dạy học phát triển năng lực học sinh trong các môn học về tự nhiên và xã hội ở Tiểu học.



### 5. Danh sách đội ngũ giảng viên cơ hữu thực hiện chương trình

TT	Họ và tên, năm sinh, chức vụ hiện tại	Chức danh khoa học, năm phong	Học vị, nước, năm tốt nghiệp	Ngành, chuyên ngành	Học phần dự kiến đảm nhiệm
1	Phan Thị Thùy Linh, 1985, Viên chức phòng Tạp chí Khoa học	GV	Ths, Việt Nam, 2012	Văn hóa học	Cơ sở văn hóa Việt Nam
2	Huỳnh Thị Xuân Hòa, 1975, Viên chức phòng Đào tạo	GV	Ths, Việt Nam, 2014	Quản lý giáo dục	- Phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục
3	Nguyễn Thị Hiền, 1991, Giảng viên	GV	Ths, Việt Nam, 2016	Ngôn ngữ học	- Câu Tiếng Việt và việc luyện câu cho học sinh Tiểu học.
4	Tôn Nữ Cẩm Hường, 1989, Giảng viên	GV	Ths, Việt Nam, 2015	Tâm lí học	- Giao tiếp sư phạm
5	Đào Thị Hải Yến, 1985, Giảng viên	GV	Ths, Việt Nam, 2011	Giải tích	- Nhập môn lý thuyết xác suất và thống kê Toán - Phát triển năng lực giải quyết vấn đề toán học cho học sinh tiểu học
6	Trần Thị Gia Lâm, 1983, Trưởng Bộ môn Toán	GV	Ths, Việt Nam, 2011	Đại số và Lý thuyết số	- Cơ sở lý thuyết Tập hợp và Logic toán - Phát triển năng lực dạy học Toán ở tiểu học
7	Nguyễn Thị Ngạn, 1980, Trưởng bộ môn Phương pháp dạy học	GVC, 2020	Ths, Việt Nam, 2006	Địa lý tự nhiên	Phương pháp và kĩ thuật dạy học tích cực ở Tiểu học
8	Phạm Ngọc Thịnh, 1983, Giảng viên	GV	Ths, Việt Nam, 2015	Khoa học máy tính	- Dạy học Stem - Ứng dụng CNTT trong dạy học ở Tiểu học
9	Văn Thị Phương Như, 1972, Trưởng khoa KHTN	GVC, 2020	TS, Việt Nam, 2015	Vi sinh vật học	- Giáo dục giới tính cho học sinh tiểu học
10	Võ Thị Ngọc Hoa, 1976, Phó Trưởng khoa Khoa học Xã hội và Nhân văn	GVC, 2017	Ths, Việt Nam 2005	Ngôn ngữ học so sánh đối chiếu	Chuyên đề ngữ dụng học
11	Nguyễn Thị Liên, 1974, Phó trưởng Khoa GD Mầm non	GVC, 2011	Ths, Việt Nam, 2004	Lí luận ngôn ngữ	- Dạy hội thoại cho học sinh tiểu học
12	Lê Dinh Dinh, 1977, Phó Trưởng Phòng Tổ chức cán bộ	GV	Ths, Việt Nam, 2005	Giáo dục học (PP dạy học tiểu học)	- Tổ chức hoạt động trải nghiệm ở trường Tiểu học - Dạy học tích hợp ở tiểu học
13	Đào Thị Kim Chi, 1989, Giảng viên	GV	Ths, Việt Nam, 2013	Toán giải tích	- Thực hành các phương pháp giải bài tập toán ở Tiểu học - Cơ sở toán học của chương trình Toán ở Tiểu học



14	Mai Thị Lê Hải, 1983, Trưởng Bộ môn Giáo dục Tiểu học	GVC, 2020	TS, Việt Nam, 2020	Lý luận và PPDH Tiểu học	- Phát triển chương trình giáo dục tiểu học - Phát triển năng lực dạy học Tự nhiên – Xã hội ở Tiểu học
15	Trần Thị Phượng Nga, 1989, Giảng viên	GV	Ths, Việt Nam, 2018	Giáo dục học (Giáo dục Tiểu học)	- Phương pháp rèn kỹ năng sử dụng Tiếng Việt cho HS Tiểu học - Phát triển năng lực dạy học Tiếng Việt ở Tiểu học
16	Huỳnh Thị Như Huyền, 1975, Giảng viên	GVC, 2011	Ths, Việt Nam, 2005	Ngữ văn (Lý luận ngôn ngữ)	- Phương pháp dạy học Tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số - Thực hành các phương pháp giải bài tập Tiếng Việt ở Tiểu học
17	- Nguyễn Văn Thương, 1971, Trưởng khoa Khoa học Xã hội và Nhân văn - Nguyễn Thị Hiền, 1991, Giảng viên	PGS, 2018 GV	TS, Việt Nam, 2008 Ths, Việt Nam, 2016	Lịch sử Việt Nam Ngôn ngữ học	- Giáo dục địa phương
18	Châu Thị Hồng Nhự, 1986, Giảng viên	GV	Ths, Việt Nam, 2016	Giáo dục học	- Giáo dục thời đại 4.0 - Nhập môn nghề giáo viên
19	Khoa Sư phạm				Rèn luyện NVSP thường xuyên 3, 4
20	Lê Bạt Sơn, 1969, Phó Trưởng khoa Sư phạm	GVC, 2011	Ths, Việt Nam, 2006	Quản lý giáo dục	- Thiết kế sư phạm căn bản - Tiểu luận khoa học giáo dục

## 6. Cơ sở vật chất phục vụ học tập

### 6.1. Phòng thí nghiệm và hệ thống thiết bị thí nghiệm quan trọng

- 1 phòng dạy học.
- 2 phòng dạy nhạc.
- 1 phòng máy vi tính.
- Phòng Thực hành dạy học Tiểu học

### 6.2 Thư viện

Đầy đủ tài liệu để phục vụ cho việc giảng dạy và học tập (khoảng 10 nghìn đầu sách và 1236m<sup>2</sup> sử dụng).



**6.3. Danh mục giáo trình, tài liệu chính của ngành đào tạo:**

STT	Tên giáo trình	Tên tác giả	Nhà xuất bản	Năm XB	Số bản	Sử dụng cho môn học, học phần
1	Cơ sở văn hóa Việt Nam	Trần Quốc Vượng	Giáo dục	2009		Cơ sở văn hóa Việt Nam
2	Cơ sở Lý thuyết Tập hợp và Logic Toán	Trần Diên Hiền (chủ biên) – Nguyễn Xuân Liêm	Đại học Sư phạm	2007		Cơ sở lý thuyết tập hợp và logic toán
3	Nhập môn lý thuyết Xác suất và Thống kê Toán	Trần Diên Hiền (Chủ biên) – Vũ Việt Yên	Giáo dục	2007		Nhập môn lý thuyết xác suất và thống kê Toán
4	Cơ sở Toán học của Chương trình Toán Tiểu học	Trần Diên Hiền (Chủ biên), Nguyễn Thủy Chung	Đại học Sư phạm	2019		Cơ sở toán học của chương trình Toán Tiểu học
5	Giáo trình Lịch sử địa phương (lưu hành nội bộ) Giáo trình Địa lý địa phương tỉnh Phú Yên (lưu hành nội bộ)	Nguyễn Văn Thương (chủ biên) Nguyễn Thị Ngạn (chủ biên)	ĐHPY ĐHPY	2019 2018		Giáo dục địa phương
6	Bộ sách giáo dục về giới tính cho học sinh	Bùi Phương Nga, Nguyễn Phương Nga	Giáo dục Việt Nam	2014		Giáo dục giới tính
7	Câu Tiếng Việt và việc luyện câu cho học sinh tiểu học	Nguyễn Quý Thành	Hà Nội	2007		Câu Tiếng Việt và việc luyện câu cho học sinh Tiểu học
8	Dạy hội thoại cho học sinh Tiểu học	Phan Phương Dung, Nguyễn Trí	Giáo dục	2009		Dạy hội thoại cho học sinh Tiểu học
9	Dạy và học tích cực: Một số phương pháp và kỹ thuật dạy học	Dự án Việt – Bỉ	ĐHSP	2010		Phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực ở Tiểu học
10	Giáo trình Ứng dụng Công nghệ Thông tin trong dạy học	Đỗ Mạnh Cường	Đại học Quốc gia TPHCM	2008		Ứng dụng CNTT trong dạy học ở Tiểu học
11	Giáo trình Rèn luyện một số kỹ năng thực hành Tiếng Việt	Đào Ngọc, Nguyễn Quang Ninh	Giáo dục	2000		Phương pháp Rèn kỹ năng sử dụng Tiếng Việt cho học sinh tiểu học
12	Tài liệu tập huấn kỹ năng xây dựng và tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo ở trường tiểu học	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Đại học Sư phạm	2015		Tổ chức hoạt động trải nghiệm ở trường Tiểu học
13	Những vấn đề cơ bản về chương trình và quá trình dạy học	Nguyễn Hữu Châu	Giáo dục	2005		Phát triển chương trình giáo dục Tiểu học
14	Dạy học tích hợp ở trường Tiểu học	Bộ Giáo dục và Đào tạo (TL tập huấn)	Đại học Sư phạm	2015		Dạy học tích hợp ở tiểu học



15	Phát triển kĩ năng giải toán tiểu học cho sinh viên	Trần Diên Hiền	Giáo dục	2007		Phát triển năng lực giải quyết vấn đề toán học cho học sinh tiểu học
16	Thực hành các PP giải toán ở Tiểu học	Trần Diên Hiền	Giáo dục	2009		Thực hành các phương pháp giải toán ở Tiểu học
17	PPDH Tiếng Việt ở Tiểu học	Lê Phương Nga (chủ biên)	Đại học Sư phạm	2009		Thực hành các phương pháp giải bài tập tiếng Việt ở Tiểu học
18	Phương pháp dạy tiếng Việt cho học sinh dân tộc cấp tiểu học	Dự án PTGVTH	Bộ GD&ĐT	2006		Phương pháp dạy học Tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số
19	Hướng dẫn dạy học theo định hướng giáo dục Stem ở bậc Tiểu học	Nguyễn Thị Nga (chủ biên) – Tăng Minh Dũng, Vũ Như Thư Hương, Lê Thái Bảo Thiên Trung, Nguyễn Lâm Hữu Phước	ĐHSP Thành phố Hồ Chí Minh	2018		Dạy học Stem
20	Giáo trình Rèn luyện Nghiệp vụ sư phạm Tiểu học	Dương Giáng Thiên Hương (chủ biên), Vũ Thị Lan Anh, Ngô Vũ Thu Hằng, Quán Hà Hưng, Nguyễn Thị Phương	Đại học Sư phạm	2013		Rèn luyện NVSP thường xuyên
21	Phương pháp NCKH giáo dục	Võ Thị Ngọc Lan, Nguyễn Văn Tuấn	Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh	2012		Phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục
22	Giáo trình giao tiếp sư phạm	Nguyễn Văn Lũy, Lê Văn Sơn	Đại học sư phạm TP.HCM	2019		Giao tiếp sư phạm
23	Xây dựng đội ngũ nhà giáo giáo - Một cách tiếp cận kiến tạo để nhập môn Giáo dục học	Martin & Loomis	Đại học Quốc gia Hà Nội	2012		Thiết kế sư phạm căn bản
24	Đổi mới Phương pháp dạy học ở Tiểu học	Dự án phát triển giáo viên Tiểu học	Giáo dục, Hà Nội	2006		Phát triển năng lực dạy học Toán ở tiểu học
25	Sử dụng phương pháp dạy học và giáo dục phát triển phẩm chất, năng lực học sinh tiểu học môn Tiếng Việt	Dự án hỗ trợ đổi mới GDPT	Hà Nội	2020		Phát triển năng lực dạy học Tiếng Việt ở Tiểu học
26	- Dạy học phát triển năng lực môn Lịch sử và Địa lí ở tiểu học,	-Trang Thanh, Nguyễn Trọng Đức -Mai Sỹ Tuấn (chủ biên)	ĐHSP Hà Nội	2018		Phát triển năng lực dạy học Tự nhiên – Xã hội ở tiểu học



	- Dạy học phát triển năng lực môn Tự nhiên - Xã hội (Tiểu học)					
27	Cơ sở ngữ dụng học	Đỗ Hữu Châu	ĐHSP Hà Nội	2003		Chuyên đề ngữ dụng học

#### 6.4. Danh mục giáo trình, tài liệu tham khảo của ngành đào tạo:

STT	Tên giáo trình	Tên tác giả	Nhà xuất bản	Năm XB	Số bản	Sử dụng cho môn học, học phần
1	Cơ sở văn hóa Việt Nam	Chu Xuân Diên	Đại học Quốc gia TP.HCM	2008		Cơ sở văn hóa Việt Nam
2	Tập hợp - Logic và số học	Phan Hữu Châu, Nguyễn Tiến Tài	Giáo dục	1998		Cơ sở lý thuyết tập hợp và logic toán
3	Giáo trình xác suất thống kê	Nguyễn Đình Hiền	Đại học Sư phạm	2004		Nhập môn lý thuyết xác suất và thống kê toán
4	Cơ sở Lý thuyết Tập hợp và Logic Toán	Trần Diên Hiền, Nguyễn Xuân Liêm	Đại học Sư phạm	2006		Cơ sở toán học của chương trình Toán Tiểu học
5	- Giáo trình Lịch sử địa phương -Địa lý địa phương – Tài liệu đào tạo giáo viên tiểu học	Nguyễn Cảnh Minh (chủ biên) Lê Văn Trường (chủ biên)	Giáo dục	22007		Giáo dục địa phương
6	Cẩm nang giáo dục giới tính – giúp trẻ tránh bị xâm hại, luật bàn tay và nguyên tắc đồ lót	Nguyễn Lan Hải	Phụ nữ	2016		Giáo dục giới tính
7	Ngữ pháp chức năng tiếng Việt Từ vựng gốc Hán trong tiếng Việt	Cao Xuân Hạo Lê Đình Khấn	Giáo dục ĐHQG TP. Hồ Chí Minh	2001 2002		Câu Tiếng Việt và việc luyện câu cho học sinh Tiểu học
8	Dạy lời nói văn hóa cho học sinh	Phan Phương Dung	Giáo dục	2001		Dạy hội thoại cho học sinh tiểu học
9	Đổi mới phương pháp dạy học, chương trình và sách giáo khoa	Trần Bá Hoàn	Đại học Sư phạm Hà Nội	2006		Phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực ở tiểu học
10	Ứng dụng Công nghệ thông tin trong dạy học	Lê Công Triêm	Giáo dục	2006		Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học ở tiểu học
11	Giáo trình rèn luyện một số kỹ năng thực hành Tiếng Việt	Đào Ngọc, Nguyễn Quang Ninh	Giáo dục	2000		Phương pháp Rèn kỹ năng sử dụng Tiếng Việt cho học sinh tiểu học
12	Chương trình giáo dục phổ thông: hoạt động trải nghiệm và hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp	Bộ GD&ĐT	Hà Nội	2018		Tổ chức hoạt động trải nghiệm ở trường tiểu học



13	Phát triển chương trình giáo dục	Nguyễn Đức Chính	Giáo trình đào tạo ngành Giáo dục học	2017		Phát triển chương trình giáo dục tiểu học
14	Dạy học tích hợp phát triển năng lực học sinh – Quyển 2	Trần Thị Thanh Thủy (chủ biên)	Đại học Sư phạm.	2016		Dạy học tích hợp
15	Giải quyết vấn đề thực tế trong dạy học toán	Đỗ Đình Hoan Trần Vui	Giáo dục Đại học Huế	2000 2014		Phát triển năng lực giải quyết vấn đề toán học cho học sinh tiểu học
16	Giáo trình chuyên đề rèn kỹ năng giải toán tiểu học	Trần Diên Hiền	Trường Đại học sư phạm Hà Nội	2017		Thực hành các phương pháp giải bài tập Toán ở Tiểu học
17	Ngữ pháp Tiếng Việt	Diệp Quang Ban	Giáo dục Hà Nội	2000		Thực hành các phương pháp giải bài tập tiếng Việt ở Tiểu học
18	Nội dung phương pháp và hình thức tổ chức dạy học ở vùng dân tộc	Mông Ký Slay	ĐHQG HN	2001		Phương pháp dạy học Tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số
19	Giáo dục Steam/Stem từ trải nghiệm thực hành đến tư duy sáng tạo	Nguyễn Thành Hải	Trẻ	2008		Dạy học Stem
20	Rèn luyện nghiệp vụ sư phạm thường xuyên	Bộ Giáo dục và đào tạo	Giáo dục	2007		Rèn luyện nghiệp vụ sư phạm thường xuyên 3,4
21	Nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng	Dự án Việt-Bi, Bộ Giáo dục và Đào tạo	Hà Nội	2009		Phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục
22	Nhập môn khoa học giao tiếp	Nguyễn Bá Minh	Hà Nội	2008		Giao tiếp sư phạm
23	Bloom's taxonomy	Sosniak, L. A.	Chicago, IL: Univ. Chicago Press.	1994		Thiết kế sư phạm căn bản
24	-Một số vấn đề về đổi mới chương trình và sách giáo khoa giáo dục phổ thông -Giải quyết vấn đề thực tế trong dạy học toán	Bộ GD&ĐT Trần Vui	- Giáo dục - Đại học Huế	2013 2014		Phát triển năng lực dạy học Toán ở Tiểu học
25	Dạy học phát triển năng lực môn Tiếng Việt Tiểu học	Đỗ Ngọc Thống	Đại học Sư Phạm, Hà Nội	2018		Phát triển năng lực dạy học Tiếng Việt ở Tiểu học
26	- Phát triển năng lực tổ chức các hoạt động của giáo viên - Bàn tay nặn bột, khoa học ở trường Tiểu học	Bộ Giáo dục & Đào tạo - Đinh Ngọc Lân	-Đại học Sư phạm - Giáo dục	2015 1999		Phát triển năng lực dạy học Tự nhiên – Xã hội ở Tiểu học



### 7. Hướng dẫn thực hiện chương trình

- Chương trình được thiết kế theo hướng phát triển năng lực toàn diện, phù hợp với thời gian đào tạo 1,5 năm ở trình độ đại học Tiểu học hệ liên thông vừa làm vừa học, đảm bảo kiến thức đại cương và kiến thức chuyên ngành rộng ở bậc tiểu học. Khi có nền kiến thức giáo dục đại cương cơ bản, và chuyên ngành rộng thì đảm bảo cho người giáo viên tương lai có năng lực đa dạng, có thể dạy được tất cả các môn học ở bậc tiểu học. Trong chương trình đã tăng cường các học phần tự chọn để sinh viên chủ động nâng cao năng lực, phát huy sở trường, phục vụ tốt dạy học nhiều môn ở tiểu học.

- Phương pháp dạy học hướng vào việc tổ chức cho sinh viên học tập trong hoạt động và bằng hoạt động tự giác, chủ động và sáng tạo. Cụ thể :

+ Tăng cường thực hành: sử dụng hình thức thảo luận, bài tập nghiên cứu, hợp tác nhóm học tập.

+ Thông qua các học phần trong chương trình đào tạo rèn luyện cho sinh viên phương pháp tự học, kỹ năng giao tiếp và hợp tác nhóm.

**PTP PT. PHÒNG ĐÀO TẠO**



*TS. Lê Thị Kim Loan*

**PHÓ TRƯỞNG KHOA**



*ThS. Lê Bạt Sơn*

**KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



*TS. Trần Lăng*